

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH,  
CHỮA BỆNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ  
TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LAI VUNG**

(Kèm theo Bản công bố số: /TTYT-KHNV-DD, ngày 09 tháng 8 năm 2024,  
của Trung tâm Y tế huyện Lai Vung)

**ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SỸ**

Đối tượng: Y sỹ chưa được cấp giấy phép hành nghề.

**1. Mục tiêu**

**1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo người Y sỹ có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp để chăm sóc sức khỏe nhân dân, cho các đối tượng trong bệnh viện và ngoài cộng đồng; góp phần đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

Người Y sỹ có kiến thức cơ bản chuyên ngành y làm nền tảng cho các kỹ thuật chăm sóc sức khỏe nhân dân. Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp cơ bản như sau:

- Khám, chẩn đoán và xử trí ban đầu các bệnh thông thường.
- Sử dụng và bảo quản được vật liệu, dụng cụ, thiết bị thuộc chuyên ngành y.
- Thực hiện công tác điều dưỡng cơ bản tại các cơ sở y tế, điều trị.
- Thực hiện công tác chăm sóc và giáo dục sức khỏe ban đầu ở cộng đồng, khám định kỳ, phát hiện sớm một số bệnh lý thông thường và tình trạng bất thường để xử trí hoặc chuyển tuyến trên.
- Tham gia các lớp đào tạo liên tục về chuyên ngành y và có khả năng tự học.

**2. Khung chương trình thực hành 09 tháng y khoa**

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh của Y sỹ là 09 tháng theo quy định của Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, được phân bổ như sau:

| Chuyên khoa                              | Khoa thực hành                              | Thời gian          | Ghi chú         |
|--|---|--------------------|-----------------|
| <b>2.1. Đối với y sỹ đa khoa</b>         |   |                    |                 |
| Hồi sức cấp cứu                          | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực & Chống độc | 3 tháng (480 tiết) | <b>Bắt buộc</b> |
| Nội khoa                                 | Khoa Nội tổng hợp                           | 2 tháng (320 tiết) |                 |
| Ngoại khoa                               | Khoa Ngoại tổng hợp                         | 2 tháng (320 tiết) |                 |
| Sản phụ khoa                             | Khoa Sản                                    | 1 tháng (160 tiết) |                 |
| Nhi khoa                                 | Khoa Nhi                                    | 1 tháng (160 tiết) |                 |
| <b>2.2. Đối với y sỹ y học cổ truyền</b> |   |                    |                 |
| Hồi sức và cấp cứu                       | Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực & Chống độc | 3 tháng (480 tiết) | <b>Bắt buộc</b> |
| Chuyên khoa                              | Khoa Y học cổ truyền VLTL-PHCN              | 6 tháng (960 tiết) |                 |

## **\*\* Lưu ý:**

- Học viên sẽ được kiểm tra, đánh giá kỹ năng khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành hàng ngày và sau khi kết thúc thực hành mỗi chuyên khoa.
- Lịch thực hành của học viên sẽ do phòng chuyên môn Trung tâm sắp xếp để phân bổ số lượng học viên hợp lý tại các khoa cùng một thời điểm.
- Học viên thực hành luân phiên, tập trung, toàn thời gian thực hành tại các khoa.
- Tại mỗi khoa, học viên tham gia thực hành và trực theo quy định của TTYT.
- Học viên phải tham dự >90% tổng thời lượng chương trình.
- Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do sức khỏe hoặc vì các lý do bất khả kháng khác, người thực hành được hướng dẫn thực hiện thủ tục xin bảo lưu kết quả thực hành (theo quy định Điều 4 Nghị định 96/2023/CP-NĐ).

## **3. Nội dung**

### **3.1. Lý thuyết**

| STT | TÊN MÔN HỌC                           |
|-----|---------------------------------------|
| 1   | Bệnh học nội khoa                     |
| 2   | Bệnh học ngoại khoa                   |
| 3   | Bệnh học nhi khoa                     |
| 4   | Bệnh học sản phụ khoa                 |
| 5   | Bệnh truyền nhiễm-xã hội              |
| 6   | Y học cổ truyền                       |
| 7   | Thực tập lâm sàng kỹ thuật điều dưỡng |
| 8   | Thực tập lâm sàng nội khoa            |
| 9   | Thực tập lâm sàng ngoại khoa          |
| 10  | Thực tập lâm sàng nhi khoa            |
| 11  | Thực tập lâm sàng sản phụ khoa        |
| 12  | Thực tập lâm sàng bệnh truyền nhiễm   |
| 13  | Thực tập lâm sàng y học cổ truyền     |

Lồng ghép hướng dẫn về các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề, ứng xử người hành nghề... (phụ lục 1).

### **3.2. Thực hành**

Do người hướng dẫn thực hành tại khoa đánh giá theo phụ lục X (đối với Y sỹ đa khoa) và phụ lục XI (đối với Y sỹ YHCT) trong Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

## **4. Lượng giá người thực hành**

### **4.1. Điều kiện thi kết thúc thời gian thực hành:** Khi đạt đủ 2 điều kiện sau:

- Tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và đi thực hành đầy đủ (mỗi khoa chỉ được phép vắng 1 buổi với lý do phù hợp).
- Đạt trên 70% chỉ tiêu danh mục chỉ tiêu đề ra.

**4.2. Thi lượng giá kết thúc thực hành:** Bộc thăm và tiến hành thăm khám, phân tích trực tiếp 01 bệnh nhân tại khoa (vừa đánh giá lý thuyết vừa đánh giá thực hành).

**4.3. Điều kiện hoàn thành thời gian thực hành:** Kết quả thi lượng giá kết thúc thực hành  $\geq 5$  điểm.

## **5. Tài liệu tham khảo**

- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Chương trình đào tạo tình độ trung cấp ngành: y sỹ đa khoa trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp.

## PHỤ LỤC 1

### KIẾN THỨC PHÁP LUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH; ĐẠO ĐỨC HÀNH NGHỀ; ỨNG XỬ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

| STT       | NỘI DUNG   |
|-----------|--|
| <b>I</b>  | <b>Những quy định của pháp luật trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh</b>   |
| Bài 1     | Giới thiệu tổ chức, quy định Trung tâm; chương trình thực hành, phương pháp học thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sỹ y khoa.   |
| Bài 2     | Quy chế chuyên môn: quy chế cấp cứu, chẩn đoán và làm hồ sơ bệnh án; quy chế sử dụng thuốc; quy chế hội chẩn; quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú và nội trú; quy chế an toàn chuyển viện... |
| Bài 3     | Quy định về bảo hiểm y tế  |
| Bài 4     | Các văn bản pháp lý liên quan đến công tác hành nghề khám bệnh, chữa bệnh  |
| Bài 5     | Quy trình báo động đỏ nội viện, liên viện  |
| <b>II</b> | <b>Các kỹ năng cơ bản trong khám bệnh, chữa bệnh</b>   |
| Bài 6     | Kỹ năng giao tiếp hiệu quả:<br>- Văn hóa ứng xử trong thực hành chăm sóc sức khỏe,<br>- Quản lý cảm xúc;<br>- Thực hành tình huống (đóng vai).   |
| Bài 7     | Kỹ năng tự đào tạo   |
| Bài 8     | Y học chứng cứ   |
| Bài 9     | An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa  |
| Bài 10    | Kiểm soát nhiễm khuẩn  |
| Bài 11    | Tham vấn tâm chủng   |